

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày: 08 - 01 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Lý.
2. Ông Trương Xuân Mâu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Việt Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tấn Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 909/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ Thanh T, sinh ngày 04 tháng 9 năm 1982 tại huyện T, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKNKTT: Thôn 1 B, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Nam T, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959; vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1987; con: có 02 người con (Con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: sinh ra lớn lên tại huyện T, tỉnh Quảng Bình, học xong hết lớp 05/12 thì nghỉ học ở nhà sinh sống tại địa phương cho đến ngày phạm tội. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/7/2023 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Xuân H, Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH HMC và Cộng sự, bào chữa theo yêu cầu của bị cáo. Có mặt.

- **Bị hại:** Ông Võ Hồng Q, sinh năm 1976. Địa chỉ: Thôn 1 B, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn 1 B, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

2. Bà Trần Thị T, sinh năm 1981. Địa chỉ: Thôn 1 B, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

3. Ông Võ Thanh T, sinh năm 2009. Địa chỉ: Thôn 1 B, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Ông Võ Nam T, sinh năm 1952. Địa chỉ: Thôn 1 B, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

2. Bà Hoàng Thị T, sinh năm 2002. Địa chỉ: Thôn 1 B, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn 1 B, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

4. Bà Trần Thị T, sinh năm 1968. Địa chỉ: Thôn 1 B, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

5. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968. Địa chỉ: Thôn 1 B, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 23/3/2023, Võ Thanh T cùng bố là Võ Nam T đến nhà Võ Hồng Q (bên cạnh nhà T) để trao đổi về việc sử dụng đất thì xảy ra cãi nhau. T và ông T ra về thì bị Q đuổi theo dùng tay phải đâm một cái trứng vào mắt phải của T và nhặt viên gạch bê tông vỡ cầm tay đe dọa. Võ Thanh T vào nhà của mình lấy một con dao mũi bằng dài 45,5cm đi ra thì Q vứt viên gạch bê tông xuống đất rồi chạy vào nhà lấy 01 gậy gỗ dài 85cm cùng với con trai là Võ Thanh T (sinh ngày 20/8/2009) cầm theo 01 tuýp sắt hình ống dài 1,23m đi vào ngõ nhà T. Thấy vậy, T chạy vào nhà lấy thêm 01 con dao mũi nhọn dài 43,5cm cầm ở tay. Q và T thách thức nhau, tiếp đó Q dùng gậy gỗ đánh một cái vào đầu T. T cầm hai con

dao 2 tay lao vào chém nhiều nhất trúng vào vùng đầu và mặt của Võ Hồng Q. Thấy bố bị chém, Võ Thanh T cầm tuýp sắt đánh vào vai phải, lưng và phía sau đầu làm T mất thăng bằng và rơi 01 con dao xuống đất. Ông T vào giật tuýp sắt của T vút đi, còn L (vợ T) cầm 01 con rựa dài 65cm giằng co làm Q bị thương ở bàn tay trái. Lúc đó, chị T (vợ Q) đi làm về thấy vậy lao vào ôm T ghì xuống đất thì bị T vung dao loạn xạ làm chị T bị thương ở cẳng tay trái và vai trái. Khi được mọi người can ngăn thì hai bên đã dừng lại. Anh Q và chị T được đưa đi cấp cứu còn Võ Thanh T đến Công an huyện Tuyên Hóa đầu thú.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 83/KLTTCT-TTGĐYK-PY ngày 19/5/2023 và Công văn số 440/GĐPY ngày 29/9/2023 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Võ Hồng Q do các thương tích gây nên là 34%. Trong đó:

+ Các thương tích do Võ Thanh T gây nên với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể là 30 % (vết thương thái dương-đỉnh trái làm vỡ xương hộp sọ đỉnh trái, hiện tại vỡ xương hộp sọ đỉnh trái dài 6,6cm, để lại sẹo kích thước 10x0,5cm, tỷ lệ là 24%, vết thương gây nguy hiểm đến tính mạng; vết thương làm đứt vành tai trái đến chằm trái để lại sẹo kích thước 8x0,2cm, tỷ lệ 02%; vết thương từ môi dưới bên trái đến góc hàm trái để lại sẹo kích thước 12x0,2cm, tỷ lệ 06%).

+ Các thương tích do Nguyễn Thị L gây nên với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể là 06% (vết thương gan-mu đốt 1,2 ngón II bàn tay trái, tỷ lệ 04%; vết thương gan đốt 1,2 ngón III bàn tay trái, tỷ lệ 01%; vết thương gan đốt 1,2 ngón I bàn tay trái, tỷ lệ 01%).

- Kết luận số 80/KLTTCT-TTGĐYK-PY ngày 19/5/2023 của Trung tâm giám định Y khoa- Pháp y tỉnh Quảng Bình, giám định thương tích đối với Trần Thị T, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây ra là 04%.

- Kết luận số 118/23/KLTTCT-PYQG ngày 30/6/2023 của Viện pháp y Quốc gia, giám định thương tích đối với Võ Thanh T, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 09%, các thương tích do vật tày gây nên.

* Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm:

+ 01 (một) dao kim loại mũi nhọn, có tổng chiều dài 43,5cm; lưỡi dao dài 30,5cm, chỗ rộng nhất của bản lưỡi dao là 05cm; cán dao bằng kim loại hình ống dài 13cm, liền với lưỡi dao, đường kính chỗ lớn nhất của cán dao là 3,8cm;

+ 01 (một) dao kim loại cán gỗ có tổng chiều dài 45,5cm; lưỡi dao mũi bằng, dài 33cm, chỗ rộng nhất của bản lưỡi dao là 6,5cm; cán dao dài 12,5cm đường kính chỗ lớn nhất của cán dao là 3,8cm;

- + 01 (một) tuýp sắt hình ống, có chiều dài 1,23m có đường kính 2,7cm;
- + 01 (một) đoạn gỗ dài 85cm, thân vuông 04 cạnh mỗi cạnh 3,5cm; một phần của đoạn gỗ được vát về dạng tròn dài 25cm;
- + 01 (một) viên gạch bê tông bị vỡ có kích thước (15x10x6) cm;
- + 01 (một) con rựa dài 65cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 27cm có mũi uốn cong, cán rựa bằng gỗ dài 38cm;

* Về phần dân sự: Quá trình điều tra, gia đình của Võ Thanh T đã bồi thường cho bị hại Võ Hồng Q số tiền 150.000.000 (Một trăm năm mươi triệu đồng). Bị hại Võ Hồng Q có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Võ Thanh T.

- Ngoài hành vi trên, Võ Thanh T đã dùng dao gây thương tích cho bà Trần Thị T, tổn thương cơ thể 04%; ngày 27/9/2023 bà Trần Thị T có đơn đề nghị không khởi tố, không yêu cầu bồi thường dân sự;

- Bị hại Võ Hồng Q cùng con trai là Võ Thanh T có hành vi dùng gậy gỗ, tuýp sắt gây thương tích cho Võ Thanh T, tổn thương cơ thể 09%; Tuy nhiên, thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Võ Thanh T chưa đủ 14 tuổi, ngày 13/10/2023, Võ Thanh T có đơn đề nghị không khởi tố, không yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với Võ Hồng Q;

- Về hành vi của Nguyễn Thị L đã dùng rựa gây thương tích cho Võ Hồng Q 06%, ngày 27/9/2023 Võ Hồng Q có đơn đề nghị không khởi tố, không yêu cầu bồi thường;

Do đó, Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi cố ý gây thương tích đối với Võ Thanh T, Nguyễn Thị L và Võ Hồng Q mà chỉ xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 86/CT-VKS-P2 ngày 17 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị can Võ Thanh T ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình để xét xử về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình thực hành quyền công tố sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích về tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cũng như các tình tiết định khung và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và khẳng định bản Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Võ Thanh T về tội “Giết người” là có cơ sở và giữ nguyên quan điểm truy tố. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội gia đình bị

cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 150.000.000 triệu đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại Võ Hồng Q cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; mặt khác sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú. Bị cáo phạm tội chưa đạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 123; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 54, Điều 57, Điều 38 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Võ Thanh T mức án từ 04 năm tù đến 05 năm tù về tội “Giết người”.

Về dân sự: Giai đoạn điều tra, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 150.000.000 triệu đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại Võ Hồng Q cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường thêm nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015:

* Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) dao kim loại mũi nhọn, có tổng chiều dài 43,5cm; lưỡi dao dài 30,5cm, chỗ rộng nhất của bản lưỡi dao là 05cm; cán dao bằng kim loại hình ống dài 13cm, liền với lưỡi dao, đường kính chỗ lớn nhất của cán dao là 3,8cm;

+ 01 (một) dao kim loại cán gỗ có tổng chiều dài 45,5cm; lưỡi dao mũi bằng, dài 33cm, chỗ rộng nhất của bản lưỡi dao là 6,5cm; cán dao dài 12,5cm đường kính chỗ lớn nhất của cán dao là 3,8cm;

+ 01 (một) tuýp sắt hình ống, có chiều dài 1,23m có đường kính 2,7cm;

+ 01 (một) đoạn gỗ dài 85cm, thân vuông 04 cạnh mỗi cạnh 3,5cm; một phần của đoạn gỗ được vát về dạng tròn dài 25cm;

+ 01 (một) viên gạch bê tông bị vỡ có kích thước (15x10x6) cm;

+ 01 (một) con rựa dài 65cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 27cm có mũi uốn cong, cán rựa bằng gỗ dài 38cm;

Người bào chữa cho bị cáo Võ Thanh T, Luật sư Nguyễn Xuân H không tranh luận với Viện kiểm sát. Luật sư chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Võ Thanh T không tranh luận chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về lao động nuôi sống gia đình.

Bị hại Võ Hồng Q và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan xin Hội

đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh đối với bị cáo Võ Thanh T: Qua xem xét lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Võ Thanh T đã khai nhận toàn bộ diễn biến về hành vi phạm tội của mình. Nội dung bị cáo khai nhận phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố, phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú; lời khai của bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường; phương thức và hung khí bị cáo sử dụng để gây án phù hợp với thương tích đã gây ra cho bị hại thể hiện tại bản kết luận giám định về thương tích - kèm bản ảnh; cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 23/3/2023, do mâu thuẫn liên quan đến đất đai nên Võ Hồng Q đã thách thức và đánh Võ Thanh T trước gây thương tích nên T vào nhà mình lấy 02 dao chém nhiều nhát gây thương tích ở vùng đầu, mặt của Q.

Hậu quả trong vụ án, bị cáo Võ Thanh T đã gây đa chấn thương cho Võ Hồng Q với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể là 30%, trong đó vết thương thái dương-đỉnh trái làm vỡ xương hộp sọ đỉnh trái gây nguy hiểm đến tính mạng.

Hành vi trên của bị cáo Võ Thanh T đã phạm vào tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Võ Thanh T là người có

đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết về pháp luật, nhận thức được con dao là hung khí nguy hiểm, nếu đánh vào vị trí hiểm yếu trên cơ thể con người thì có thể đe dọa tính mạng của người khác. Tuy nhiên, chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ tức thời bộc phát, và do bị Võ Hồng Q đánh trước nên bị cáo Võ Thanh T đã không kiềm chế được bản thân nên đã sử dụng 02 con dao 2 tay chém nhiều nhất trúng vào vùng đầu và mặt của Võ Hồng Q (là vị trí hiểm yếu) làm vỡ xương hộp sọ đỉnh trái gây nguy hiểm đến tính mạng, và gây nên nhiều vết thương khác ở vùng mặt đối với Võ Hồng Q, gây thương tích 30%.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo Võ Thanh T nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, hình phạt đặt ra phải nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo Võ Thanh T ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đồng thời răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội trong trường hợp bị hại cũng có hành vi trái pháp luật gây kích động tâm lý cho bị cáo trước khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện ra cơ quan Công an để đầu thú và giao nộp hung khí gây án. Quá trình điều tra, bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại số tiền 150.000.000 đồng nhằm khắc phục một phần hậu quả mà bị cáo đã gây ra; bị hại Võ Hồng Q cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ họ hàng gần, mặt khác do bị hại không chết nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “phạm tội chưa đạt”.

Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự để cho bị cáo hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự và cho bị cáo hưởng mức hình phạt theo quy định tại Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Đối với hành vi cố ý gây thương tích của Võ Thanh T: Quá trình điều tra xác định ngoài hành vi Giết người, Võ Thanh T còn có hành vi dùng dao gây thương tích cho bà Trần Thị T, tổn thương cơ thể 04%, đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên bà Trần Thị T có đơn đề nghị không khởi tố vụ án, không khởi tố bị can đối với Võ Thanh T về

hành vi cố ý gây thương tích, không yêu cầu bồi thường thiệt hại và cam đoan không khiếu nại, khiếu kiện về sau. Do đó Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi này đối với Võ Thanh T và chuyển hồ sơ đề nghị Công an huyện Tuyên Hoá xem xét xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự quy định tại Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Công an huyện Tuyên Hoá đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Võ Thanh T số tiền 6.500.000 đồng đối với hành vi cố ý gây thương tích (Võ Thanh T đã chấp hành Quyết định xử phạt). Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Đối với hành vi cố ý gây thương tích của Võ Hồng Q cùng con trai là Võ Thanh T: Quá trình điều tra xác định, Võ Hồng Q cùng con trai là Võ Thanh T có hành vi dùng gậy gỗ, tuýt sắt gây thương tích cho bị cáo Võ Thanh T, tổn thương cơ thể 09%, đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, Võ Thanh T chưa đủ 14 tuổi nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Do đó Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự đối với Võ Thanh T. Bị cáo Võ Thanh T có đơn đề nghị không khởi tố vụ án, không khởi tố bị can đối với Võ Hồng Q về hành vi cố ý gây thương tích, không yêu cầu bồi thường thiệt hại và cam đoan không khiếu nại, khiếu kiện về sau. Do đó Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi này đối với Võ Hồng Q và chuyển hồ sơ đề nghị Công an huyện Tuyên Hoá xem xét xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự quy định tại Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Công an huyện Tuyên Hoá đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Võ Hồng Q số tiền 6.500.000 đồng đối với hành vi cố ý gây thương tích (Võ Hồng Q đã chấp hành Quyết định xử phạt).

Võ Thanh T không thuộc đối tượng bị xử lý vi phạm hành chính, quy định tại khoản 1 Điều 5 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do đó Cơ quan điều tra không xem xét đề nghị xử lý hành chính đối với hành vi của Võ Thanh T và giao cho gia đình và chính quyền địa phương có biện pháp nhắc nhở, giáo dục. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với hành vi cố ý gây thương tích của Nguyễn Thị L: Quá trình điều tra xác định Nguyễn Thị L có hành vi dùng rựa gây thương tích cho Võ Hồng Q, tổn thương cơ thể 06%, đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên Võ Hồng Q có đơn đề nghị không khởi tố vụ án, không khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị L về hành vi cố ý gây thương tích, không yêu cầu bồi thường thiệt hại và cam đoan không khiếu nại, khiếu kiện về sau. Do đó Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi này đối

với Nguyễn Thị L và chuyển hồ sơ đề nghị Công an huyện Tuyên Hoá xem xét xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự quy định tại Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Công an huyện Tuyên Hoá đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Nguyễn Thị L số tiền 6.500.000 đồng đối với hành vi cố ý gây thương tích (Nguyễn Thị L đã chấp hành Quyết định xử phạt). Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về bồi thường dân sự:

Quá trình điều tra, gia đình của bị cáo Võ Thanh T đã bồi thường cho bị hại Võ Hồng Q số tiền 150.000.000 (Một trăm năm mươi triệu đồng) và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

Tuyên tịch thu tiêu huỷ:

+ 01 (một) dao kim loại mũi nhọn, có tổng chiều dài 43,5cm; lưỡi dao dài 30,5cm, chỗ rộng nhất của bản lưỡi dao là 05cm; cán dao bằng kim loại hình ống dài 13cm, liền với lưỡi dao, đường kính chỗ lớn nhất của cán dao là 3,8cm;

+ 01 (một) dao kim loại cán gỗ có tổng chiều dài 45,5cm; lưỡi dao mũi bằng, dài 33cm, chỗ rộng nhất của bản lưỡi dao là 6,5cm; cán dao dài 12,5cm đường kính chỗ lớn nhất của cán dao là 3,8cm;

+ 01 (một) tuýp sắt hình ống, có chiều dài 1,23m có đường kính 2,7cm;

+ 01 (một) đoạn gỗ dài 85cm, thân vuông 04 cạnh mỗi cạnh 3,5cm; một phần của đoạn gỗ được vát về dạng tròn dài 25cm;

+ 01 (một) viên gạch bê tông bị vỡ có kích thước (15x10x6) cm;

+ 01 (một) con rựa dài 65cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 27cm có mũi uốn cong, cán rựa bằng gỗ dài 38cm;

Tất cả số vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 20/11/2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình).

[9] Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, do đó cần quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 123, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 15, khoản 3 Điều 57, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Thanh T phạm tội “Giết người”,
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Thanh T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 25/7/2023).
3. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 08/01/2024 để đảm bảo cho việc thi hành án hình sự.

4. Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu huỷ:

+ 01 (một) dao kim loại mũi nhọn, có tổng chiều dài 43,5cm; lưỡi dao dài 30,5cm, chỗ rộng nhất của bản lưỡi dao là 05cm; cán dao bằng kim loại hình ống dài 13cm, liền với lưỡi dao, đường kính chỗ lớn nhất của cán dao là 3,8cm;

+ 01 (một) dao kim loại cán gỗ có tổng chiều dài 45,5cm; lưỡi dao mũi bằng, dài 33cm, chỗ rộng nhất của bản lưỡi dao là 6,5cm; cán dao dài 12,5cm đường kính chỗ lớn nhất của cán dao là 3,8cm;

+ 01 (một) tuýp sắt hình ống, có chiều dài 1,23m có đường kính 2,7cm;

+ 01 (một) đoạn gỗ dài 85cm, thân vuông 04 cạnh mỗi cạnh 3,5cm; một phần của đoạn gỗ được vát về dạng tròn dài 25cm;

+ 01 (một) viên gạch bê tông bị vỡ có kích thước (15x10x6) cm;

+ 01 (một) con rựa dài 65cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 27cm có mũi uốn cong, cán rựa bằng gỗ dài 38cm;

Tất cả số vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 20/11/2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình).

6. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Võ Thanh T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/01/2024); người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình (P2);
- Văn phòng Điều tra CAQB;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan THA hình sự công an tỉnh QB;
- Phòng KTNV & THA Tòa án tỉnh QB;
- Trại tạm giam CAQB;
- Cục THADS tỉnh QB;
- Bị cáo; bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Hữu Tuyên